

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn huyện

Thực hiện kế hoạch số 8899/KH-UBND ngày 22/8/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện công tác đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ công văn số 3067/LĐTĐBXH-PCTNXH ngày 12/9/2018 của Sở Lao động-TB&XH tỉnh về việc triển khai thực hiện kế hoạch số 8899/KH-UBND ngày 22/8/2018 của UBND tỉnh.

UBND huyện Vĩnh Cửu ban hành Kế hoạch thực hiện công tác đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện hiệu quả công tác đào tạo nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù theo quy định, nhằm giúp người chấp hành xong án phạt tù có tay nghề, tự tạo việc làm, tìm kiếm được việc làm và có thu nhập ổn định cuộc sống, góp phần hiệu quả trong công tác phòng ngừa tội phạm.

2. Tổ chức thực hiện thống nhất, chặt chẽ từ cấp huyện đến cơ sở, đảm bảo nguyên tắc chỉ đạo, đối tượng áp dụng, quyền và nghĩa vụ của người chấp hành xong án phạt tù, các điều kiện, biện pháp đảm bảo để thực hiện có hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương trên địa bàn huyện.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, các cấp, các ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Huy động các đoàn thể, tổ chức xã hội, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và quần chúng nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ, Thông tư số 44/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Người chấp hành xong án phạt tù được quan tâm đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm tùy thuộc vào điều kiện sức khỏe, khả năng chuyên môn của bản thân, nhu cầu của người sử dụng lao động và điều kiện thực tế của địa phương; được xem xét hỗ trợ cho vay vốn từ các ngân hàng chính sách xã hội, các quỹ xã hội, quỹ từ thiện ở địa phương và được xét hỗ trợ một phần vốn đối với người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình chính sách để tạo việc làm và sản xuất, kinh doanh.

Người chưa thành niên chấp hành xong án phạt tù được ưu tiên học nghề, giải quyết việc làm và hỗ trợ vay vốn để học tập, tìm kiếm việc làm ổn định cuộc sống.

1. Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch này quy định việc tổ chức đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp; tư vấn, giới thiệu việc làm; vay vốn đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm; trợ giúp xã hội cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn huyện, giúp họ ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng, hạn chế tình trạng tái phạm theo Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người chấp hành xong án phạt tù đã trở về cộng đồng (sau đây gọi chung là người chấp hành xong án phạt tù) và đang thường trú trên địa bàn huyện.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác giáo dục nghề nghiệp, dịch vụ việc làm và bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn huyện.

3. Chính sách hỗ trợ

a) Hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp:

- Đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng:

+ Được miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 và các văn bản có liên quan.

+ Được hưởng chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp và các văn bản có liên quan.

- Đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng:

Được hỗ trợ chi phí đào tạo, tiền ăn và tiền đi lại theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng và các văn bản có liên quan.

- Trường hợp người chấp hành xong án phạt tù không thuộc đối tượng hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định sẽ được xem xét, hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp từ nguồn kinh phí được đảm bảo từ quỹ hòa nhập cộng đồng, quỹ xã hội, quỹ từ thiện và các nguồn khác theo quy định.

b) Tư vấn, giải quyết việc làm:

Người chấp hành xong án phạt tù được tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí theo nhu cầu và thực tiễn thị trường lao động tại các trung tâm dịch vụ việc làm theo các hình thức sau: Tư vấn trực tiếp; tư vấn tập trung; tư vấn tại các phiên giao dịch việc làm; tư vấn qua điện thoại, trang thông tin điện tử.

đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

2. Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện công tác đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù được thực hiện theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Hàng năm xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù.

b) Hướng dẫn các xã, thị trấn, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn huyện trong công tác tư vấn, hướng dẫn, tạo điều kiện và giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù về địa phương được hưởng các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp; tư vấn, giải quyết việc làm; vay vốn đào tạo nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; trợ giúp xã hội đối với người chấp hành xong án phạt tù về địa phương thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

c) Phối hợp với các ngành có liên quan, các xã và thị trấn Vĩnh An tư vấn, giới thiệu việc làm, vay vốn đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm, trợ giúp xã hội cho người chấp hành xong án phạt tù về địa phương.

d) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù.

e) Định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND huyện theo quy định.

2. Công an huyện

a) Hàng năm, tổ chức rà soát, lập danh sách học viên có nhu cầu đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm của người chấp hành xong án phạt tù gửi phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

b) Hỗ trợ, tạo điều kiện cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn huyện được tiếp cận vay vốn để phát triển sản xuất, tạo việc làm từ Quỹ doanh nhân với an ninh trật tự tỉnh Đồng Nai.

c) Chỉ đạo Công an cấp xã tổ chức tiếp nhận, lập hồ sơ quản lý, giáo dục người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương; hướng dẫn, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù thực hiện các thủ tục nhập hộ khẩu, làm mới hoặc cấp lại Giấy chứng minh nhân dân và làm thủ tục xóa án tích khi có đủ điều kiện; lập danh sách đề nghị đưa ra khỏi diện quản lý, giáo dục đối với những người chấp hành xong án phạt tù đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch

a) Chủ trì, phối hợp phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện hàng năm cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để các cơ quan, đơn vị liên quan bảo

đảm việc thực hiện công tác đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm và các hoạt động trợ giúp xã hội.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát sử dụng kinh phí và quyết toán theo quy định.

4. Phòng Tư pháp

a) Phổ biến Nghị định số 80/2011/NĐ-CP ngày 16/9/2011 của Chính phủ và các văn bản có liên quan đến chính sách đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù.

b) Thực hiện chức năng trợ giúp pháp lý theo đúng quy định của pháp luật, tạo điều kiện cho người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng.

5. Phòng Văn hóa-Thông tin

Phối hợp Ban Tuyên giáo Huyện ủy định hướng nội dung thông tin tuyên truyền cho các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức về chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người chấp hành xong án phạt tù; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức xã hội và cá nhân trong việc đào tạo nghề nghiệp và giải quyết việc làm, xóa bỏ tư tưởng kỳ thị, phân biệt đối xử trong tuyển lựa lao động là người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, tạo điều kiện giúp đỡ cho người chấp hành xong án phạt tù ổn định cuộc sống, góp phần phòng, chống tái phạm tội và vi phạm pháp luật.

6. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể huyện

Phối hợp các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động và tham gia quản lý, giám sát, giáo dục giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù có điều kiện ổn định cuộc sống, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng tại khu dân cư. Tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia xây dựng các quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tạo điều kiện cho người chấp hành xong án phạt tù được vay vốn để phát triển sản xuất, tạo việc làm.

7. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn việc phối hợp thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

8. UBND các xã và thị trấn Vĩnh An

a) Tổ chức thực hiện và chỉ đạo công an cấp xã, các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị-xã hội quan tâm tạo điều kiện tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng.

b) Chỉ đạo, phân công công an cấp xã, các ban ngành, cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù ; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và vận động nhân dân trong khu vực dân cư phối hợp chặt chẽ với gia đình quản lý, giáo dục giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù.

c) Chính sách hỗ trợ vay vốn đào tạo nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:

- Người chấp hành xong án phạt tù có nhu cầu vay vốn đào tạo nghề nghiệp được vay vốn theo quy định tại Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tín dụng đối với học sinh, sinh viên và các văn bản có liên quan.

- Người chấp hành xong án phạt tù có nhu cầu vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm được vay vốn theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và các văn bản có liên quan; được xem xét hỗ trợ cho vay vốn từ các ngân hàng chính sách xã hội, các quỹ xã hội, quỹ từ thiện ở địa phương và được xét hỗ trợ một phần vốn đối với người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình chính sách để tạo việc làm và sản xuất, kinh doanh.

- Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Người chấp hành xong án phạt tù có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc đối tượng quy định tại các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thì được hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và các văn bản có liên quan.

d) Trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội:

Người chấp hành xong án phạt tù thuộc đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội và Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 02/3/2017 của UBND tỉnh quy định mức trợ cấp xã hội, mức trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

4. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Rà soát, lập danh sách và đánh giá nhu cầu đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm.

b) Tư vấn, hướng dẫn, tạo điều kiện và giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù về địa phương được hưởng các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp; tư vấn, giải quyết việc làm; vay vốn đào tạo nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; trợ giúp xã hội đối với người chấp hành xong án phạt tù về địa phương thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

c) Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân tham gia xây dựng các quỹ hỗ trợ cho người chấp hành xong án phạt tù về địa phương được vay vốn; xóa bỏ tư tưởng kỳ thị, phân biệt đối xử trong tuyển lựa lao động là người chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

III. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí thực hiện công tác đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù, bao gồm: Ngân sách nhà nước bảo

c) Thực hiện công tác tư vấn, hướng dẫn, tạo điều kiện và giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù về được hưởng các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp; tư vấn, giải quyết việc làm; vay vốn đào tạo nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; trợ giúp xã hội đối với người chấp hành xong án phạt tù về địa phương thuộc đối tượng bảo trợ xã hội.

d) Tổ chức chỉ đạo việc thống kê, lập danh sách số người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn có nhu cầu học nghề gửi cơ quan, đơn vị đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng.

9. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề, đội ngũ giáo viên, chương trình, giáo trình và tài liệu học tập,... để tổ chức đào tạo nghề nghiệp cho người chấp hành xong án phạt tù đạt hiệu quả. Tư vấn, hướng dẫn, tạo điều kiện và giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù về địa phương được hưởng các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp.

b) Tổ chức kiểm tra, công nhận tốt nghiệp; cấp văn bằng, chứng chỉ đúng quy định cho người chấp hành xong án phạt tù.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

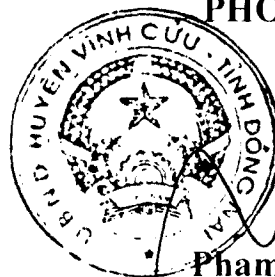
1. Định kỳ hàng năm, trước ngày 30/11, UBND các xã và thị trấn Vĩnh An, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh theo quy định.

2. Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã và thị trấn Vĩnh An có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, thường xuyên báo cáo UBND huyện về tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn huyện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, các xã và thị trấn Vĩnh An báo cáo gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trình UBND huyện xem xét, quyết định. /*g*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- UBMTTQ VN và các đoàn thể huyện;
- Các đơn vị tại Mục IV;
- Chánh, các PCVP. UBND huyện;
- Lưu: VT-THVX.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Phước